TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 31- 7- 2026.
"V/v tranh chấp về xác định con cho cha".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thịnh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Trung và ông Lương Xuân Sớm.
Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 73/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc "Tranh chấp về xác định con cho cha" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2026/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2026 giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, nơi cư trú: số nhà E, T, xã C, tỉnh Sơn La; số CCCD: 014088004901, cấp ngày 26/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; nơi cư trú: khu phố Đ, phường B, tỉnh Quảng Ninh; số CCCD: 030194001212, cấp ngày 24/3/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994; nơi cư trú: khu phố T (nay là khu phố Đ), phường B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* ***Người làm chứng***: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960; nơi cư trú: khu phố T (nay là khu phố Đ), phường B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:*** anh và chị Nguyễn Thị T quen biết tìm hiểu và có quan hệ tình cảm với nhau từ tháng 4 năm 2023. Cả hai chung sống với nhau như vợ chồng; khi đó anh không biết chị T đang trong thời gian ly thân với

chồng cũ, cả hai chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định của pháp luật. Đến khoảng cuối tháng 6 năm 2023, chị T báo tin có thai với anh. Đến ngày 21/3/2024, chị T sinh một cháu trai tại Bệnh viện Đ, tên dự sinh là Nguyễn Đức T3 (theo Giấy chứng sinh số 03/2024 do Bệnh viện Đ cấp ngày 21/3/2024). Cháu Nguyễn Đức T3 là con chung của anh và chị T vì anh và chị T đã tự đi làm xét nghiệm ADN tại Viện sinh học phân tử LOCI, kết quả: cháu Nguyễn Đức T3 có quan hệ huyết thống cha con với anh. Khi đi làm thủ tục khai sinh cho cháu T3 thì anh được biết chị T vẫn chưa ly hôn với chồng cũ là anh Nguyễn Văn T1. Sau đó chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T1 đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh). Đến ngày 03/01/2025, Tòa án đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 03/2025/QĐCNTTLH, theo đó công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T1; về con chung: chị T và anh T1 không có con chung. Nay, để đảm bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Đức T3, anh H đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Đức T3 là con đẻ của anh.

**** Tại bản tự khai, tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị T trình bày:*** chị và anh Nguyễn Văn H quen biết tìm hiểu và có quan hệ tình cảm với nhau vào tháng 4 năm 2023, cả hai chung sống với nhau như vợ chồng, khi đó chị vẫn đang trong thời gian ly thân với chồng cũ và cả hai chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định của pháp luật. Đến khoảng cuối tháng 6 năm 2023, chị biết mình có thai và khẳng định đó là con của anh Nguyễn Văn H. Đến ngày 21/3/2024, chị có sinh một cháu trai tại Bệnh viện Đ, tên dự sinh là Nguyễn Đức T3 (theo Giấy chứng sinh số 03/2024 do Bệnh viện Đ cấp ngày 21/3/2024), đây là con chung của chị và anh Nguyễn Văn H. Sau đó chị và anh H đã tự đi làm xét nghiệm ADN ngày 24/6/2025 tại Viện sinh học phân tử LOCI, kết quả: cháu Nguyễn Đức T3 có quan hệ huyết thống cha con với anh H. Ngày 03/01/2025, chị và anh H được Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 03/2025/QĐCNTTLH, theo đó công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn T1; về con chung: chị và anh T1 không có con chung. Nay, anh H đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Đức T3 là con đẻ của anh H và chị, quan điểm của chị là nhất trí với nội dung khởi kiện của anh H.

**** Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T1:*** anh T1 đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã lấy lời khai của ông Nguyễn Văn T2 (là bố đẻ của anh Nguyễn Văn T1), ông T2 cho biết: Anh Nguyễn Văn T1 là con trai của ông, anh T1 hiện đang sinh sống cùng vợ chồng ông tại khu phố T5 (nay là khu phố Đ), phường B, tỉnh Quảng Ninh. Các văn bản giấy tờ của Tòa án tống đạt cho anh T1, vì anh T1 đi làm không có nhà nên có lần ông nhận thay, có lần chị gái của anh T1 nhận thay. Anh T1 nắm được nội dung Tòa án triệu tập lên làm việc nhưng vì bận công việc nên anh T1 không đến Tòa án theo giấy

triệu tập. Việc Tòa án đang giải quyết vụ án "Tranh chấp về xác định con cho cha" giữa nguyên đơn là anh Nguyễn Văn H và bị đơn là chị Nguyễn Thị T, anh T1 có quan điểm đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

* Tòa án cũng tiến hành xác minh tại địa phương: Ông Lê Đình T4 – Trưởng khu phố T B (nay là khu phố Đ), phường B, tỉnh Quảng Ninh cho biết: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994, có đăng ký thường trú tại khu phố T B (nay là khu phố Đ), phường B, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Văn T1 kết hôn với chị Nguyễn Thị T vào tháng 7 năm 2021, sau khi kết hôn anh T1 và chị T về chung sống cùng bố mẹ anh T1 tại khu phố T B (nay là khu phố Đ), phường B, tỉnh Quảng Ninh. Đến ngày 30/4/2022, chị T tự ý bỏ nhà đi, anh T1 và chị T sống ly thân từ đó cho đến khi hoàn tất thủ tục ly hôn (tháng 01/2025). Hiện nay Tòa án đang giải quyết vụ án "Tranh chấp về xác định con cho cha" giữa nguyên đơn là anh Nguyễn Văn H và bị đơn là chị Nguyễn Thị T; quan điểm của chính quyền địa phương là đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn H giao nộp tài liệu là Phiếu kết quả xét nghiệm ADN của Viện sinh học phân tử LOCI, Hội đồng khoa học của V kết luận: "Người có mẫu ADN: Nguyễn Văn H và Nguyễn Đức T3 có quan hệ huyết thống **Cha – Con, với tần suất 99,999996257594%"**

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; áp dụng các Điều 89, 91, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xác định cháu Nguyễn Đức T3, sinh ngày 21/3/2024, (theo Giấy chứng sinh số 03/2024 do Bệnh viện Đ cấp ngày 21/3/2024) là con đẻ của anh Nguyễn Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn H thì đây là vụ án tranh chấp về việc xác định cha cho con quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, chị Nguyễn Thị T có địa chỉ cư trú tại khu phố Đ, phường B, tỉnh Quảng Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (theo Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26/8/2025 của Văn phòng Q).

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn T1 được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt (không có lý do) và không có đơn xin xét xử vắng mặt; nguyên đơn anh Nguyễn Văn H và bị đơn chị Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T1 có đăng ký kết hôn vào năm 2021 tại UBND phường B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là UBND phường B, tỉnh Quảng Ninh). Quá trình chung sống hai người có phát sinh mâu thuẫn nên chị T và anh T1 đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022. Trong thời gian sống ly thân, chị T có quan hệ tình cảm và chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Văn H, hai người có với nhau một người con chung, tên dự sinh là Nguyễn Đức T3, sinh ngày 21/3/2024, vì cháu Nguyễn Đức T3 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị T và anh T1 nên anh H không thể làm giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Đức T3 được.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN của Viện sinh học phân tử LOCI, Hội đồng khoa học của V kết luận: "Người có mẫu ADN: Nguyễn Văn H và Nguyễn Đức T3 có quan hệ huyết thống **Cha – Con, với tần suất 99,999996257594%".**

Việc anh Nguyễn Văn H đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Đức T3 là con đẻ của anh là phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị T và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định cháu Nguyễn Đức T3, sinh ngày 21/3/2024 (theo Giấy chứng sinh số 03, quyển số 03 do Bệnh viện Đ cấp ngày 21/3/2024), là con đẻ của anh Nguyễn Văn H được quy định tại các Điều 89, 91, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về án phí: căn cứ vào khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và Gia đình, đương sự không phải chịu án phí trong vụ án tranh chấp xác định cha mẹ cho con chưa thành niên.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh về nội dung giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 39 của Bộ luật Dân sự; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự (theo Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26/8/2025 của Văn phòng Quốc hội); khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2026 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn H về việc "Tranh chấp về xác định con cho cha".

Tuyên bố cháu Nguyễn Đức T3 (tên dự sinh), sinh ngày 21/3/2024, (theo Giấy chứng sinh số 03, quyển số 03 do Bệnh viện Đ cấp ngày 21/3/2024), là con đẻ của anh Nguyễn Văn H.

2. Về án phí: đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, và 7 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND khu vực 5 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Thịnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Thịnh